

Số: 378 /BC-UBND

Thiên Hương, ngày 07 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Thiên Hương

Kính gửi: Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng

Thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng; Công văn số 1913/STP-XDVB ngày 29/4/2026 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật,

Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trên địa bàn phường, với số liệu cập nhật đến hết ngày 30/9/2026, như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, thành phố và Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương đã ban hành các văn bản triển khai tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

- Ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 23/4/2026 của Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương về triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại phường Thiên Hương;

- Ban hành Công văn số 656/UBND-VP ngày 04/5/2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc hướng dẫn thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Ban hành Công văn số 848/UBND-VP ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân phường đã quán triệt, phân công nhiệm vụ tại hội nghị giao ban; giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường làm đầu mối tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả. Các phòng chuyên môn, đơn vị chủ trì rà soát văn bản do đơn vị tham mưu ban hành hoặc thuộc lĩnh vực quản lý, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ kết quả; đồng thời thông tin, tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, tiến độ và kết quả tổng rà soát trên địa bàn.

Quá trình rà soát được thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; Hướng dẫn số 06/HD-BCĐ ngày 22/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống VBQPPL và các hướng dẫn của thành phố. Việc đối chiếu căn cứ, tiêu chí rà soát gắn với cập nhật quy định mới về tổ chức bộ máy, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thẩm quyền của chính quyền địa phương cấp xã.

Tính đến hết ngày 30/9/2026, Ủy ban nhân dân phường đã tổng hợp 03 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương ban hành còn hiệu lực (năm 2025: 02 quyết định; năm 2026: 01 quyết định); 01 nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường đã ban hành (có hiệu lực ngày 01/10/2026); 08 quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, Ủy ban nhân dân thành phố Thủy Nguyên được thống kê còn hiệu lực. Đồng thời, phường tổng hợp kết quả xử lý 04 quyết định đã được bãi bỏ toàn bộ và lập các phụ lục theo Mẫu 03-X đến Mẫu 09-X.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT

Qua tổng rà soát VBQPPL, với số liệu cập nhật đến hết ngày 30/9/2026 và trong phạm vi hồ sơ đã tổng hợp, kết quả như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp phường

Tính đến hết ngày 30/9/2026, trong phạm vi hồ sơ đã tổng hợp, có 04 VBQPPL thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát, gồm 03 quyết định của Ủy ban nhân dân phường còn hiệu lực và Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 18/9/2026 của Hội đồng nhân dân phường đã ban hành nhưng chưa có hiệu lực (có hiệu lực từ ngày 01/10/2026).

Trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
 - 01 VBQPPL chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác: Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 08/7/2026; văn bản này được tổng hợp, thống kê trong danh mục nhưng không phải rà soát nội dung theo hướng dẫn tổng rà soát.
 - 0 VBQPPL của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.
 - 0 VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 0 văn bản.
- (Chi tiết tại Phụ lục I - Mẫu 03-X kèm theo Báo cáo).*

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Trong phạm vi hồ sơ đã tổng hợp, có 08 VBQPPL (08 quyết định của UBND huyện Thủy Nguyên, UBND thành phố Thủy Nguyên ban hành trước khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp) được thống kê còn hiệu lực, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
- 0 VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

Các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 0 văn bản theo hồ sơ đã tổng hợp.

(Chi tiết tại Phụ lục VI - Mẫu 08-X kèm theo Báo cáo).

2. Kết quả tổng rà soát đối với văn bản của cấp xã

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

- + 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung;
- + 0 VBQPPL đề xuất thay thế (toàn bộ);
- + 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần;
- + 0 VBQPPL đề xuất bãi bỏ một phần.
- Có 0 VBQPPL đề xuất bãi bỏ toàn bộ.
- Có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.
- Có 0 VBQPPL đề xuất ban hành mới.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

- + 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung;
- + 0 VBQPPL đề xuất thay thế (toàn bộ);
- + 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần;
- + 0 VBQPPL đề xuất bãi bỏ một phần.
- Có 0 VBQPPL đề xuất bãi bỏ toàn bộ.
- Có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL đề xuất ban hành mới.
- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.

2.2. Về kết quả cụ thể (không báo cáo nội dung VBQPPL ban hành theo chế độ mật hoặc thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

- Trong phạm vi văn bản và hồ sơ đã rà soát, chưa phát hiện chủ trương, đường lối của Đảng chưa được thể chế hóa đầy đủ hoặc đã được thể chế hóa nhưng chưa phát huy hiệu quả trong thực tiễn.
- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng.
- Có 0 vấn đề mới theo chủ trương, đường lối của Đảng cần thể chế hóa thành quy định pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND phường.
- Các nội dung không thống nhất giữa các văn bản của Đảng: Không có.

Kết quả rà soát cụ thể theo các tiêu chí thành phần như sau:

- (i) Thực hiện các chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp (Tiêu chí về tổ chức bộ máy): Có 0 VBQPPL cần xử lý.
- (ii) Thực hiện các chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Tiêu chí về khoa học, công nghệ): Có 0 VBQPPL cần xử lý.
- (iii) Thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (Tiêu chí về hội nhập quốc tế): Có 0 VBQPPL cần xử lý.
- (iv) Thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Tiêu chí về xây dựng, thi hành pháp luật): Có 0 VBQPPL cần xử lý.
- (v) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân (Tiêu chí về kinh tế tư nhân): Có 0 VBQPPL cần xử lý.
- (vi) Thực hiện chủ trương bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Tiêu chí về an ninh năng lượng quốc gia): Có 0 VBQPPL cần xử lý.
- (vii) Thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Tiêu chí về giáo dục và đào tạo): Có 0 VBQPPL cần xử lý.

(viii) Thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (Tiêu chí về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân): Có 0 VBQPPL cần xử lý.

(ix) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước (Tiêu chí về kinh tế nhà nước): Có 0 VBQPPL cần xử lý.

(x) Thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam (Tiêu chí về phát triển văn hóa): Có 0 VBQPPL cần xử lý.

(xi) Thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Tiêu chí về cấu trúc hệ thống pháp luật): Có 0 VBQPPL cần xử lý.

(xii) Thực hiện các chủ trương khác gắn với địa phương (Tiêu chí riêng khác): Có 0 VBQPPL cần xử lý.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý các VBQPPL được rà soát theo Tiêu chí 1 như sau:

- Đề xuất xử lý 0 VBQPPL. Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các đường lối, chủ trương của Đảng để bảo đảm sự thống nhất và phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Không có.

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL không phù hợp với Hiến pháp năm 2013, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 203/2025/QH15.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL trái pháp luật.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất, không còn phù hợp.

- Có 0 nội dung của 0 VBQPPL được giao quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhưng VBQPPL chưa được ban hành.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL. Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL không tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Có 0 nội dung chưa được pháp luật trong nước điều chỉnh để thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL. Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

- Đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó nêu rõ: 0 TTHC đề xuất cắt giảm; 0 TTHC đề xuất đơn giản hóa.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh được ban hành không đúng thẩm quyền.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL được đề xuất xử lý để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính.

Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

Trong phạm vi văn bản và hồ sơ đã rà soát, chưa phát hiện quy định không rõ ràng, có nhiều cách hiểu, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn hoặc không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật.

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Qua rà soát, phát hiện 0 nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh thuộc thẩm quyền ban hành VBQPPL của HĐND, UBND phường.

Trên cơ sở đó, đề xuất bổ sung nội dung quy định pháp luật đối với 0 VBQPPL và ban hành mới 0 VBQPPL.

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và các quy định có liên quan:

- Đối với 04 VBQPPL cấp phường thuộc danh mục tổng rà soát, trong đó 01 văn bản chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác không phải rà soát nội dung, kết quả đối chiếu hồ sơ hiện có chưa phát hiện nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực hoặc bãi bỏ. Phường tiếp tục kiểm tra, cập nhật kết quả theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Đối với 08 VBQPPL cấp huyện cũ được thống kê còn hiệu lực, UBND phường tổng hợp tại Phụ lục VI - Mẫu 08-X; tiếp tục đối chiếu từng văn bản với khoản 1 Điều 3 Luật số 87/2025/QH15 và văn bản thay thế, bãi bỏ có liên quan để xác định hiệu lực, phạm vi áp dụng. Đề nghị Sở Tư pháp hướng dẫn việc tổng hợp, xử lý theo thẩm quyền, bảo đảm tuân thủ thời hạn chuyển tiếp đến hết ngày 28/02/2027 theo quy định của Luật.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát

Công tác tổng rà soát hệ thống VBQPPL được triển khai theo Kế hoạch số 143/KH-UBND của UBND thành phố và Công văn số 1913/STP-XDVB của Sở Tư pháp. Các phòng chuyên môn, đơn vị đã tập hợp, phân loại, đối chiếu thông tin và rà soát văn bản thuộc lĩnh vực được phân công; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường làm đầu mối tổng hợp kết quả.

- Đã thống kê 04 VBQPPL cấp phường thuộc danh mục tổng rà soát, gồm 03 quyết định của UBND phường còn hiệu lực và 01 nghị quyết của HĐND phường đã ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 30/9/2026; đồng thời tổng hợp 08 VBQPPL cấp huyện cũ được thống kê còn hiệu lực.

1.2. Về kết quả rà soát

** Kết quả rà soát:*

- Trong phạm vi hồ sơ và văn bản đã rà soát, chưa phát hiện nội dung trái Hiến pháp, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp cần đề xuất xử lý. Kết quả này cần được kiểm tra, đối chiếu với danh mục và hồ sơ từng văn bản trước khi hoàn thiện báo cáo.

- Kết quả và lộ trình xử lý văn bản cần tiếp tục được cập nhật, đối chiếu với cơ sở dữ liệu chính thức và hướng dẫn của Sở Tư pháp, UBND thành phố để bảo đảm thống nhất, đầy đủ.

- Đối với các văn bản thuộc danh mục còn hiệu lực hoặc đã ban hành nhưng chưa có hiệu lực tại thời điểm chốt số liệu, chưa đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

- Về kết quả xử lý đã thực hiện: UBND phường đã ban hành Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 bãi bỏ toàn bộ 04 quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND phường (các Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND, 02/2025/QĐ-UBND, 03/2025/QĐ-UBND và 04/2025/QĐ-UBND). Các văn bản đã bãi bỏ được tổng hợp riêng tại Phụ lục VII - Mẫu 09-X. Phường đã ban hành văn bản hành chính để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ

chức theo hướng dẫn tại Công văn số 6023/BTP-CTXDVBQPPL ngày 26/9/2025 của Bộ Tư pháp và Công văn số 651/STP-XDVB ngày 11/02/2026 của Sở Tư pháp.

- Vấn đề trọng tâm của địa phương cần tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật là tiếp tục rà soát các văn bản liên quan đến tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ, phân cấp, phân quyền, thủ tục hành chính, quản lý đô thị, đất đai, văn hóa - xã hội, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các lĩnh vực quản lý nhà nước phát sinh từ thực tiễn địa bàn phường.

- Nội dung cần tiếp tục làm rõ: tình trạng hiệu lực, phạm vi áp dụng và việc xử lý các VBQPPL cấp huyện cũ trong thời gian chuyển tiếp theo khoản 1 Điều 3 Luật số 87/2025/QH15.

** Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện*

- Về phạm vi, đối tượng rà soát: văn bản liên quan đến nhiều cấp ban hành, nhiều thời kỳ, gồm văn bản cấp phường hiện nay và văn bản của các đơn vị trước khi sắp xếp. Việc xác định đầy đủ danh mục, hiệu lực và phạm vi áp dụng của văn bản cấp huyện cũ cần đối chiếu hồ sơ bàn giao, các văn bản thay thế, bãi bỏ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Về cơ sở dữ liệu và hồ sơ: danh mục VBQPPL phải được đối chiếu giữa hồ sơ lưu trữ, hồ sơ bàn giao sau sắp xếp, cơ sở dữ liệu văn bản và danh mục do cơ quan cấp trên cung cấp. Thông tin về cơ quan ban hành, thời điểm có hiệu lực, phạm vi áp dụng và tình trạng hiệu lực cần được cập nhật thống nhất cho từng văn bản.

- Về tiêu chí rà soát: một số tiêu chí có phạm vi rộng, liên quan đến chủ trương, đường lối của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, điều ước quốc tế, cải cách thủ tục hành chính và tính khả thi. Địa phương cần được hướng dẫn chuyên môn cụ thể để đánh giá, tổng hợp thống nhất.

- Về nhân lực và tiến độ: công chức phụ trách còn ít kinh nghiệm, phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; việc rà soát, tổng hợp và lập phụ lục đòi hỏi thời gian, trong khi yêu cầu về tiến độ và độ chính xác cao.

2. Đề xuất, kiến nghị

Ủy ban nhân dân phường đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tư pháp một số nội dung sau:

- Hướng dẫn việc rà soát, tổng hợp, đề xuất xử lý các VBQPPL cấp huyện cũ theo đúng thẩm quyền và thời hạn chuyển tiếp tại khoản 1 Điều 3 Luật số 87/2025/QH15; hỗ trợ đối chiếu danh mục với cơ sở dữ liệu và hồ sơ văn bản chính thức.

Trên đây là Báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên địa bàn phường Thiên Hương, với số liệu cập nhật đến hết ngày 30/9/2026. Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương kính gửi Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Các phụ lục kèm theo Báo cáo gồm:

Phụ lục I - Mẫu 03-X: Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát;

Phụ lục II - Mẫu 04-X: Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần;

Phụ lục III - Mẫu 05-X: Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã cần ban hành mới;

Phụ lục IV - Mẫu 06-X: Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã cần bãi bỏ toàn bộ;

Phụ lục V - Mẫu 07-X: Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã cần tạm ngưng hiệu lực toàn bộ;

Phụ lục VI - Mẫu 08-X: Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp huyện còn hiệu lực.

Phụ lục VII - Mẫu 09-X: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã đã được xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để b/c);
- TT. Đảng ủy, HĐND phường (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND phường;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Diễn